

# TUYỂN TẬP THƠ LÝ ĐÔNG A

**Học Hội Thăng Nghĩa – 2016**

*Học hội Thăng Nghĩa*

# Tuyển Tập Thơ

## Lý Đông A

### Mục Lục

1.	Bạch Sơn Hành	4
2.	Bạch Vân Đàn Họa	5
3.	Bạch Vân Điếu	5
4.	Chiến Sĩ Tư	6
5.	Chim Mồi	7
6.	Chính Khí Việt	8
7.	Dương Tử Giang Ngâm	10
8.	Đại Việt Âm	10
9.	Đạo Trường Ngâm	11
10.	Địch Lộng Dư Âm	12
11.	Đường Vua Đinh	13
12.	Hận Mế Châu	14
13.	Hận Mế Hê	15
14.	Huyết Hoa	16
15.	Hứng Ngâm	17
16.	Hương Ngựa	17
17.	Khai Bút Năm Bính Tuất 1946	17
18.	Khóc Xuân	18
19.	Kinh Đô Hành	19
20.	Lục Niên Thành	20
21.	Lưỡi Gươm Việt	21
22.	Nam Thi Tháo	23
23.	Nga My Hành	24
24.	Ngày Đà Giang	25
25.	Nguyên Tử Đạn	26
26.	Nhàn Ngâm	27
27.	Nhàn Ngâm II	27
28.	Quốc Sĩ	28
29.	Rót Chén Đường Về	30
30.	Ruộng Nương	31
31.	Thánh Đồng Ngâm	32
32.	Thăng Long Điếu	34
33.	Thi Hồn	35
34.	Thi Nhiệt	35
35.	Thiên Cổ Thông	36
36.	Thiên Sơn Nguyệt	36
37.	Thiên Tài Hoa	37

38.	Tiên Long Châu Hành	38
39.	Tơ Đồng	39
40.	Túy Ngâm	40
41.	Túy Tưởng	40
42.	Tự Hào	41
43.	Vạn Niên Thư	43
44.	Vết Bô Cô	44
45.	Vong Quốc Nô	45
46.	Xuân Cảm	45
47.	Xuân Thu Hoa	46
48.	Xuân Thu Hồn	47
49.	Xuân Thu Ngũ	47
50.	Xuân Thu Tâm	47
51.	Xuân Tráng Sĩ	48

## BẠCH SƠN HÀNH

1. Bồng hồ trong chốn thiên thai nhà  
Cảnh cảnh tình tình để nói ra  
Hồn cũ giấc hương quan khi đã.  
Mình nay cơ thể sự đương là  
Ba ngàn năm lại xuân đào lý.  
Một tắc thiêng bưng<sup>1</sup> sáng cỏ hoa.  
Trời đất còn mưa mưa nắng nắng  
Sông xanh núi trắng vẫn dành ta.
2. Phất trần toan cõi gió hiu hiu  
Ngoảnh lại Nam đàn sấm Mã ngư.  
Nội báỉ tòa muôn quân tấp nập  
Đông phong quanh quần tá rập rìu.  
Đào hoa cửa động cơ hành chỉ  
Bích ngọc đầu non nghĩa khứ lưu.  
Biệt chiếm một đồ thư<sup>2</sup> nhập hải  
Trăm dân cùng thiên mưu quỷ mưu.
3. Doanh Châu mới biết là chủ nhân  
Núi Tản sông Thao rút nhỏ dần.  
Biệt nước non đi thiên cổ hận  
Về giang sơn lại vạn niên xuân.  
Thài lải ngấn cũ Rồng bay vết  
Gianh trúc nền nay Việt hiện thân.  
Hồng Lạc tính linh ta bất tử  
Ngoảnh trông kiếp trước dạ tần ngần.
4. Hoàng Long bán củi chợ Tràng An  
Hồng Lạc tên ta gọi Tản ngàn.  
Đạo ở thiên căn kinh độc lập.  
Cơ trong nguyệt quật động chu hoàn.  
Nhất nguyên tóm lại ngôi hoàng cực  
Vô hạn trùm ra khoảng thế gian.  
Xuất nhập cứ theo đường thượng kính  
Ngàn năm ta ký chốn thanh nhàn.

4823 T.V.<sup>3</sup>

<sup>1</sup> “Bưng”, có bản chép là “liêng”.

<sup>2</sup> “Thư”, có bản chép là “thơ”.

<sup>3</sup> T.V.: Tuổi Việt. Đây là năm được tính từ năm 2879 trước Công Nguyên, niên đại của Kinh Dương Vương thời Hồng Bàng.

## BẠCH VÂN ĐÀN HỌA

Mây lành hiện vẻ cát xây ngai  
Điền phá ai người dễ biết ai?  
Đùng đỉnh Thái Nguyên ngay trước mặt<sup>4</sup>  
Dập dìu Ba Thục chính mang tai.  
Thần cơ dẫn giắt, đường tam hiểm  
Y bát trao truyền vận thất khai.  
Ngày đến Tiểu Văn Lang sẽ thấy  
Ngẩng nhìn, sao Tất sáng phai phai.

## BẠCH VÂN ĐIỀU

Cõi trời khép đóng chưa mở mang  
Sinh ra thánh nhân nhường tịch mịch  
Mỗ trời khánh Lỗ đánh đưng vang  
Chín vạn bằng bay chưa giáng lịch.

Lòng thu lả tả áng Bạch Vân  
Quốc dân muôn đời người bí mật  
Giã triều đưng cục trong mộng trần  
Để lại tàng cơ làm pháp vật.

Lòng kinh thừa thãi am muốn nhàn  
Gặp hội ngàn năm thường dễ bỏ  
Cổ kim ai đã biết nghe đàn  
Vân nhưng tai ngóng niềm quan lữ.

Thiên dân giếng mối cực hoàng hoàng  
Ẩn phong nhả năm quyền giáo lệnh  
Bia xưa cây cũ dấu tuy mang  
Chẳng phụ muôn đời âu có mệnh.

---

<sup>4</sup> "Mặt", có bản chép là "mắt".

**CHIẾN SĨ TƯ**

- 1- Chợt thức mình một gối  
Xào xạc lá sương mai  
Lạnh lòng con quệt rỗi  
Nao lòng nhớ những ai.
- 2- Những thanh niên Lạc Hồng  
Lấn mình chốn tang bồng  
Từ bỏ nơi yên ổn  
Gian khổ vì non sông.
- 3- Ngày kia khói ải bay  
Khoác áo ra đi ngay  
Thân bao thừa sống thác  
Dạ son sắt khôn lay.
- 4- Vào ra hang hùm beo  
Bạt thiệp chốn hiểm nghèo  
Đói rét thân gầy gạc  
Lẩn lút mệnh cheo leo.
- 5- Các anh cúi đầu nghĩ  
Cứu vớt đời đau thương  
Quên mất ngừng mắt lệ  
Tầng mây bạc vấn vương.
- 6- Các anh nắm tay quyết  
Tiêu diệt quân địch thù  
Ôm ấp bầu tâm huyết  
Quên phất chốn phòng thu.
- 7- Các anh tung gót bước  
Đâu không là chiến trường  
Quên hẳn đằng sau trước  
Người sợ người kính thương.
8. Tất cả có Duy Dân  
Tất cả bởi nhân quần  
Chúng ta vì lý tưởng  
Con đường sáng vô ngần.
9. Những người bạn thiên cổ  
Yêu nhau chịu đựng nhau  
Đồng chí là nghĩa đó  
Phú quý mà chi đâu.
10. Cùng tôi ngậm ngùi than  
Hãy tìm trong gian nan  
Một nền triết học mới  
An ủi tắc bàn hoàn.
11. Trầm mặc trong rừng rậm  
Còn tinh thần tre lau  
Ánh vinh quang lăm lăm  
Trong người phải tìm đâu.
12. Nghĩa Duy Dân phấn đấu  
Máu giống nòi nung nấu  
Thiên cổ anh em ta  
Chút vị vì mắc mẩu.
13. Cách biệt đầy nhớ nhung  
Phong quang ít lúc chung  
Đàn chim rừng riu rít  
Cắt cánh đã bay tung.
14. Một ngày mai chiến sĩ  
Một văn minh hùng vĩ  
Một triết học đẩy lên  
Nghĩa Duy Dân đồng chí.

## **CHIM MỒI**

Hỡi chim mồi trong lồng  
Tịch mịch có thương không?  
Tháng tháng ăn mấy dẫu  
Ngày ngày trả mấy công?  
Ví thung thăng ngoài nội  
Đâu phản bội đồng tông  
Gáy hót đau hoa lá  
Xum xoe trạnh cánh lông  
Đem thân người bú mớm  
Làm gương lăm kẻ trông.

## CHÍNH KHÍ VIỆT

1. Một ngày lạnh nước người không tri kỷ  
Ta vỗ án thét thành ca chính khí  
Đông thê thê như gió thổi u hồn  
Thấu buốt tận lòng người trong cốt tủy.
2. Lòng sống thác buồn vui bèn nổi dậy  
Thoắt lăm le giục lòng người chọn lấy  
Năm ngàn năm làn máu bén dạt dào  
Sóng lớp lớp rượu ba tuần thuở ấy.
3. Tiếng vang vang như thần kêu quý hét  
Trời ngập ngập tựa quân khiêu tướng thét  
Gọi quá khứ vị lai những u hồn  
Muôn ngàn đời linh thiêng không sống chết.
4. Nước Mê Linh trắng thu còn vắng vắng  
Sông Bạch Đằng sóng vỗ thuyền cắc cắc  
Non Chi Lăng gió cuốn rừng cung đao  
Gò<sup>5</sup> Đống Đa cây người phơi man máu.
5. Thuở Sát Thát chàm vai thê đầu mắt  
Ngày Bình Ngô nổi cờ không khuất tất  
Khi Cần Vương nhổ mặt lũ gian thần<sup>6</sup>  
Lúc cứu quốc vòng bên lao uất uất.
6. Thà làm quý<sup>7</sup> nước Nam không vua Bắc  
Đầu chẳng còn quyết không đương cắt tóc  
Lửa đốt mình không phụ nợ non sông  
Giây thắt cổ cho tròn trung xả tặc.
7. Muôn ngàn đời linh thiêng không sống chết  
Những trung hồn xưa nay mai oanh liệt  
Mở nguồn sống xưa, nay, mai nước nòi  
Muôn ngàn đời dạt dào chính khí Việt.
8. Chính khí Việt khắp đất trời bàng bạc  
Chính khí Việt trong máu người Hồng Lạc  
Đông<sup>8</sup> thê thê quất dậy hồn phục hưng  
Gươm Vạn Thắng cứu nước nòi giết giặc.

<sup>5</sup> “Gò”, có bản chép là “đồng”.

<sup>6</sup> “Thần”, có bản chép là “hùng”.

<sup>7</sup> “Quý”, có bản chép là “ma”.

<sup>8</sup> “Đông”, có bản chép là “gió”.



9. Chính khí Việt là hồn gươm Vạn Thắng  
Sắt tôi với máu đào hun lửa nóng  
Và Đại Việt muôn năm cả toàn dân  
Vượt đau nhục lên sống còn hùng tráng.

Liễu Châu 4821 T.V.

**DƯƠNG TỬ GIANG NGÂM**

Mây năm núi, gió năm hồ  
Ngàn xưa bến Sở sông Ngô thế nào  
Mây bay gió cuốn ra sao  
Sông kia núi ấy thấp cao những gì  
Mệnh ngày suy chữa hết suy  
Biết đâu Cai Hạ mà vì Mịch La  
Gió mưa âu cũng một nhà  
Mây quang gió tạnh cũng là ngàn xưa  
Cây non thức dậy hay chưa  
Tấm lòng Dương Tử đợi đưa tin hồng.

**ĐẠI VIỆT ÂM**

Đại Việt vinh quang nhất thế giới  
Như con em Tổ công Tông đức mãi lưu danh  
Nào những ngày Nông phục – Phiên bình  
Lại những thuở cầm Hồ đoạt sáo  
Nhạc bình Ngô, ca Quỳnh Uyển dập dìu  
Vàng chảy, bạc sinh gió tơ mưa lụa  
Cờ Vạn Thắng, công thái bình  
Hội rồng mây Cơ hiền thánh  
Cực võ công, văn trị cảnh vinh quang  
Há một ngày nên được nghiệp vương hoàng  
Bao gan nát óc lầy, đan thanh hàng huyết lệ  
Thuở Hồng Bàng rẽ nước rạch hoang  
Vận nhiều nhưng năm gai nếm mật  
    Thái Tổ nhân như trời đất  
    Thái Tông trị độ trời vàng  
Dám khoe khoang công giá huy hoàng  
Trước xã miếu hãy ứng dương Tông Tổ  
    Vạn ngôn thư  
    Thất trăm số  
    Chúc Hưng Đạo  
    Sử Lê Hư  
Khốc quỷ thần oanh liệt khí xung tiêu  
Lòng sáng thư ấy bao nhiêu lao khổ  
    Cành Nam chim đỗ  
    Ma Việt người thà  
Nhẽ tam thế hy sinh là quốc phổ  
Như con em gắng gỏi rặng non sông  
Vinh quang muôn thuở Tiên Rồng.

## ĐẠO TRƯỜNG NGÂM

1. Một vòng không đáy đáy sinh người  
 Ngoảnh lại trông đi mấy vượt<sup>9</sup> khơi  
 Thường vậy vô danh vắng vắng  
 Mà hay hữu thực bồi-bồi.  
 Tiết gìn thiên cổ tình khôn giải.  
 Óc tính trăm năm gan dễ phơi.  
 Khép mở hồng hoang vẫn chuyển mãi  
 Duy nhiên khoáy động ba ngàn trời.
2. Ba ngàn trời một khoáy thấy đầu  
 Đám bụi trần ai đã đục ngầu.  
 Sách hóa trắng tinh không một chữ  
 Gậy thần đốt trúc có hai đầu.  
 Sông Thao nước cuốn bên bồi lở  
 Núi Tản mây vần độ bể dâu.  
 Đông Tây một nhẽ xuyên kim cổ  
 Vũ trụ huyền hoàng mỗi Lạc Âu.
3. Mỗi Lạc Âu gỡ chải bao giờ  
 Bơn cát ngàn tre gió phất phơ.  
 Trúc lựa đã dày phen trĩ loạn,  
 Sơn xanh còn chiếu dạ được<sup>11</sup> thua.  
 Cương thường chấp nổi hai kiếp lại  
 Văn vũ trĩ trượng một nguyện xưa  
 Hỗn độn đã dày công mang mở  
 Chờn thây cho mưa nắng hững hờ.
4. Nắng mưa tâm sự ở trên đời  
 Tạo hóa như không lọ có trời.  
 Đồng Chi Na đến mang làm cột  
 Máy Pháp Lan sang để chém người.  
 Đạo nghĩa góm cho quân lợm khẩu  
 Nhân quyền khiếp cả lũ xanh người.  
 Ngắm xem muôn vật đều đặc ý  
 Rẽ rạch Hồng Bàng tính cổ thời.
5. Tính cổ thời ngày một đi đi  
 Trách ai cát cứ gọi Hoa Di  
 Cỏ xanh kia lấy bạo thay bạo  
 Gạch tía này sướng chi khổ chi.  
 Sự tích thôi đành hươu quạ  
 Sinh linh thế ấy phân ly.  
 Xuân thu dớm<sup>10</sup> hỏi bởi vì vị  
 Hay bởi Xuân thu bởi vì vị.
6. Bởi chút vị vì tìm lẽ đời  
 Ba sinh còn hồn mộng đôi nơi  
 Giang sơn dựng thưở ai tát bể  
 Quan lữ gây từ kẻ trụ trời.  
 Tác giả vô danh là gốc đạo  
 Noãn bào trăm họ ấy giềng người  
 Đẩy dòng nước bằng bằng chảy mãi  
 Chớp bể mưa nguồn nào có ngại.
7. Chớp bể mưa nguồn kéo khắp miền  
 Sá chi tắm gội, sá truân chuyên  
 Bút nghiên đèn sách đều sai lạc  
 Kim cổ, Đông Tây cũng hão huyền  
 Ví biết lửa hương tìm chấp nổi  
 Là hay vàng đá để trao truyền.  
 Văn minh nghĩ kỹ còn nhiều việc  
 Đem cả muôn loài lên Duy Nhiên.

Thái Dịch LĐA - 4822 T.V.

<sup>9</sup> "Vượt", có bản chép là "việt".

<sup>10</sup> "Dớm", có bản chép là "ướm".

<sup>11</sup> "Được", có bản chép là "hơn".

## **ĐỊCH LỘNG DƯ ÂM**

Lòng hang không lồng lộng gió trúc đầy  
Nhịp hưng vong ngàn xưa không vắng nữa  
Tiếng sáo cao, cao vút trên tầng mây  
Nàng tiên xa, xa tít tận ngàn tây.

Mà trăng trôi nước cuốn tháng ngày chầy  
Hận hưng vong trào lên từng thể thứ  
Tai không nghe, nghe thấu tới từng mây  
Mắt không trông, trông suốt đến ngàn tây.

Hồn tái sinh  
Bằng ngẫm nghĩ.

Sống cả ngàn năm những phút này.

**ĐƯỜNG VUA ĐÌNH**

Đường vua Đình tre già măng lại mọc  
Máu sống còn nòi Việt tiếp muôn xưa  
Hồn Vạn Thắng tràn lan tờ gấm vóc  
Mỗi cung còn ghi mãi nắng và mưa.

Đường vua Đình người nay nhưng lối cũ  
Nếp cựu hoài phần nộ mạch tân sinh  
Thành Tràng An rập rình cơn khói lửa  
Mỗi phong trào sắp sửa mỗi trùng dinh.

Đường vua Đình người rầy mà nếp trước  
Hội thái bình mang mở cuộc rồng mây  
Cờ bông lau rập rình đầy non nước  
Ánh huy hoàng sóng rục khắp Đông Tây.

Đường vua Đình đã bước  
Nghịệp vua Đình còn đây  
Hang luôn dốc sỏi mấy ghềnh mây  
Giặc Tống quân Hầu nếp móng vây.

Sông Hoàng Long rạt rào sóng vỗ  
Động Hoa Lư rầm rập bào bay  
Phục lại ngàn năm giờ phút ấy  
Đường vua Đình cũ lại là đây.

## HẬN MẸ CHÂU

Đứa Trọng Thủy tham gì sắc Mẹ Châu  
 Vì linh quang thần nỏ chút nhiệm màu.  
 Vì Cổ Loa thành cao, hào lại rộng  
 Vì non sông gấm vóc nòi Viêm Âu.

Biết thân em duyên đó nợ nần đâu  
 Dầu đoạn trường đem rắc lối giặc Tàu  
 Thân bách chiến nỗi cha sâu cô tức  
 Giá bằng người em tiếc để thẳng ngâu.

Máu oan em đọng lại ngọc trân châu  
 Khối oan em thề rửa máu thẳng ngâu  
 Sóng oan em thề tát bầu bể ác  
 Hồn oan em chẳng bỏ cõi Viêm Âu.

Ấy năm năm nòi Hán mấy hạ cầu  
 Đường Quế Lâm, Nam Hải ngắt mây sâu  
 Hồn Việt Thường còn hú nuôi Mẹ Châu.<sup>12</sup>

4822 T.V.

<sup>12</sup> Học Hội Thăng Nghĩa tham khảo từ nhiều nguồn, đều thấy đoạn này thiếu mất một câu.

## **HẬN MẾ HÊ**

Cát Đồi Bàn còn hận dài Sạ Đẩu  
Sóng Hoàng giang ngậm cười mãi Mế Hê  
Chàng vì chưng chí Khu Lân thì dẫu...  
Thiếp vì chung tình phu phụ nào hề...

Nực cười thay cuộc đấu tranh ảo não  
Của những người một tổ mà đôi quê  
Hận dài thay đường đời ai phen dậu  
Giống Việt Thường đất cũ ai đòi về.

Thiếp cõi Bắc hồn mài sương giang khẩu  
Giải lụa đào nguyện bắc gióng ô thê  
Chàng phương Nam thập thò chuôi nam đầu  
Nguyện đêm đêm nhòm thấy cõi thâm nê.

Thiếp nghĩ thảm bao nhiêu đời xương máu  
Chí anh hùng say chinh chiến đam mê  
Chàng rằng nuôi muôn năm thù nghịch khẩu  
Vì ông cha nèm rửa cháu con thê.

Nòi giống Hán trên non sông phụ mẫu  
Từ ngàn xưa dày xéo bao ê chề  
Vết sỉ nhục Giao Châu đầy đẫm máu  
Cỏ cây cùng ai oán giục hồn quê.

## HUYẾT HOA

Hồn Bạch Trĩ băng khuâng tìm nước cũ  
Tìm cõi dài mậm vẫn chốn Viêm phương  
Tìm nắng mưa bầu đoàn loài một tổ  
Đậu cành Nam đèo đặng rữ đau thương.

Hồn tài tử với đầy ngụ oan khổ  
Khúc đoạn trường nên tuyệt cổ văn chương  
Một tấm son chút trinh này gột rửa  
Trót đèo bông tình cổ quốc tha hương.

Hồn cô nghiệt ngoài khơi trong bến Ngự  
Dầu tái sinh hữu hạnh dạ còn vương  
Cán Long Tuyền mài sương hồn Đỗ Vũ  
Dục lòng người vong quốc chết đau thương.

Mà:

Quốc chi sĩ  
Huyết chi hoa  
Trời bó mãi, đất bó mãi không tha  
Năm năm mây bạc đầu bạc chẳng già.

Quả tim đúc lại nhủ cho ngàn biển  
Vô tình vẫn mãi hữu tình không tha  
Hận lòng như gió thổi, thổi đời thưở  
Sự nước non dài, dài cả một ta.



## HỨNG NGÂM

Sao được tráng sĩ vài ngàn muôn  
 Cùng ta dong duổi khắp doanh hoàn  
 Lập lại non sông xưa Bách Việt  
 Dựng nên thế giới mới Duy Dân  
 Chèo sang một bến cực lạc  
 Vớt lấy năm bể trầm luân  
 Làm tròn giấc mộng tiền sinh ấy  
 Trở lại non sâu<sup>13</sup> nhập nát bàn<sup>14</sup>.

4822 T.V.

## HƯƠNG NGỰA

Giết hươu ngựa cày người  
 Ngựa chịu người cương móng  
 Thù hươu đã trả rồi  
 Ngựa nợ người gông giống.

Những người không tự trọng  
 Làm gương hươu ngựa cười  
 Biển dương đầy gió sóng  
 Chèo lái chớ làm chơi.

## KHAI BÚT NĂM BÌNH TUẤT (1946)

Lô hoa trình Vạn Thắng  
 Trúc biểu kiến thái bình  
 Nay mừng lạc vận tái sinh  
 Hỡi bốn bể ai kinh luân chẳng tá?  
 Những gấn bó chi chi sắt đá  
 Khối u tình nhường đã với với  
 Tản Viên sơn nghệ hiện chi thời  
 Đỉnh Nhĩ thúy tinh phi chi tế  
 Gặp tân niên lại nguyên niên là thế  
 Chấm dứt câu hưng phế cựu văn chương  
 Vạn xuân thử hội cương thường.

<sup>13</sup> "Non sâu", có bản chép là "non sông".

<sup>14</sup> "Nát bàn", có bản chép là "niết bàn".

**KHÓC XUÂN**

- 1- Hãy đứng lại! Xuân ơi hãy đứng lại!  
Giục chi gió Đông lòng ta tê tái!
- 2- Cây cỏ ba tháng tươi  
Loài người ba ngày cười  
Xuân đi xuân lại lại  
Xuân ở được mấy mươi.
- 3- Đời người mấy độ xuân  
Tóc xanh được mấy lần  
Sáng mừng nâng chén nhấp  
Chiều đến lệ đưa chân.
- 4- Ngàn năm non nước đó  
Mấy cái bóng đi về  
Hỡi những người câu trọ  
Lấy nơi nào làm quê.
5. Hãy giang tay chạy vội đón thời cơ  
Hãy than ai đầu tóc bạc phơ phơ.
- 6- Hý hứng mừng xuân lại  
Sùi sụt tiễn xuân đi  
Xuân đi xuân lại lại  
Đời người đi là đi.
- 7- Mấy ai biếng phấn son  
Gương tỏ lười soi gương  
Đời hoa nhạt lại nhạt  
Đoái lại tình tiếc thương.
- 8- Mấy ai mộng bếp kê  
Đoái lại buổi tuyên thề  
Tóc xanh bạc đầu bạc  
Một ngày tạnh thể thể.
- 9- Hãy rắc hoa cho trưởng gãm còn xuân  
Hãy vung gươm lên lấy lại tinh thần.

## KINH ĐÔ HÀNH

Từ cổng trời đến cửa trời  
Chập chùng một giải núi đồi cao cao.  
Năm năm nước ngược chảy vào  
Ba ba đỉnh giáp cũng bao bên mình  
Sống còn nhớ núi Thu Tinh  
Chín đầm<sup>15</sup> nhớ lối Động Đình đẩy đầu.  
Lạc Hồng ấy cõi Tiên Châu  
Muôn năm vạn vật thương đau còn rành.  
Văn Làng xây dựng đô thành  
Ánh sông Ngân xoáy mấy vành pha lê.  
Chợ trời đi lại gần kề  
Nước non chung đúc của quê nhà trời  
Ấy nơi hiểm yếu đời đời  
Mà trong tai mắt đợi người nước non  
Bể Nam trời đất vuông tròn  
Trăm con giống Việt một hòn máu tươi.

---

<sup>15</sup> “Đầm”, có bản chép là “đầu”.

**LỤC NIÊN THÀNH**

Thành Lục Niên gại liếc kiếm rùa thần  
Trong bốn phương mưa nắng dấu kinh luân  
Qua lặn suối lên ghềnh gian khổ ấy  
Ngày Lam Lương rạng thấy áng quân thần.

Muôn muôn binh ngàn ngàn tướng oai hùng  
Non sông xưa pha máu đỏ bao trùng  
Một tấc báu trong hang rừng tịch tịch  
Quyết hơn thua trên vũ trụ khôn cùng.

Đợt phong trần gột rửa mãi không mòn  
Buổi yên hà nửa gối ngẫm vuông tròn  
Quất roi ngựa tung hoành khắp thiên hạ.  
Để quay về chốn cũ dạ nhưng còn.

Nhà Lục Niên trai giới tấc tinh thần  
Bóng ngàn u thiên nhận dấu kinh luân  
Nơi thăm thẳm mười lăm năm rạng rũa.  
Nếp Phong Châu y bát thuở thông thần.

## LƯỚI GƯƠM VIỆT

1. Thép Văn Lang lò Viêm Hồng nung đúc  
Búa Lôi Truy rèn giữa bể dâu từng  
Góp ba núi năm sông đầy tấm dục  
Sấm sét nhòang chớp múa lưới gươm cứng.
2. Thuở Vạn Kiếp tiên trao khét oanh liệt  
Ngày Lục Niên đã hiện thét quang vinh.  
Rửa lấy máu gột mài bằng xương thịt  
Giết muông Hồ thú Hán nức uy linh.
3. Như Bình Trọng nhờn nhờn giữ một mực  
Tựa Lê Lai ngăn ngật xung chín lần  
Rửa lấy khí gột mài bằng trung trực  
Sờn gai người chém đảo sóng ba quân.
4. Ví Bình phú ngư long bay xào xạc  
Bằng phiến minh tuyết lửa thốt chập chành  
Rửa lấy óc gột mài bằng sáng tác  
Nổi phong trần cuốn quét khắp đạn thanh.
5. Thép Văn Lang toàn tinh thần tái luyện  
Thép Văn Lang sắc lên nhường bay biển  
Lưới gươm Việt lại là gươm Duy Dân  
Thế hệ mới mở văn minh hùng kiện.
6. Lưới gươm Việt vương đầu gồm thánh chiến  
Lưới bảo kiếm, khí kiếm và tuệ kiếm  
Quy long trận vung lên áp cổ kim  
Vào hình sắc ra không huyền ảo biển.
7. Hỡi con nhà Lạc Âu nước trăm Việt  
Hãy đứng dậy vung gươm khoa nửa triệt  
Nổi mây mù sấm sét gió mưa ran  
Cả vũ trụ hét lên ca kỳ tuyệt.

8. Quy long trận  
Kỳ tuyệt ca.  
Lý tướng Việt chan chan ánh sáng lò  
Lưỡi gươm Việt phơi-phới hồn ông cha  
Tráng sĩ Việt đường đường chí đạp ba.
  
9. Kỳ tuyệt ca  
Quy long trận.  
Đứng núi Tu Di cầm guồng Nam Bắc  
Chém sắt Côn Ngô thu đồ Hà Lạc  
Cắt búi Kim Chiên, bắt tiêm y thác.
  
10. Cùng một lưỡi gươm vẫy nên Vạn Thắng  
Cùng một lưỡi gươm trở đến thái bình  
Muôn muôn năm còn mãi mãi chân hình  
Vóc tinh thần thiết diện quý thần kinh.

4822 T.V.

## **NAM THI THÁO**

Những nguồn thơ bất tuyệt như thiên cổ  
Bằng mồ hôi máu lệ chảy đời đời  
Cả nòi giống trên tiến hành lao khổ  
Vân Nam thi lên mỗi nhịp bởi bởi.

Cuộc chiến đấu đem hồng hoang mang mở  
Đám trần ai hồn sáng tác chan chan  
Bằng muôn miệng muôn lòng bùng sáng nở  
Vân Nam thi lên mỗi giọng nồng nàn.

Tự giác lại sống còn đà đến độ  
Sóng đáy tầng hùng vĩ sủi ngạt ngào  
Cả nòi giống trên độ trình rầm rộ  
Vân Nam thi lên mỗi điệu dạt dào.

Gió nồm đem nắng Viêm hòa rực rỡ  
Gậy tre lau trở lại thuở huyền hoàng  
Sợi nâu lam mỗi Hồng Bàng tết gỡ  
Vân Nam thi lên mỗi phổ sang sang<sup>16</sup>.

---

<sup>16</sup> "Sang sang", có bản chép là "xoang xoang".

**NGA MY HÀNH**

Quá quan hôm sớm cũng là vừa  
Ngoảnh lại Nga My ngắm mộng thừa  
Lặn lội dẫn đầu cơn trời bể  
Y quy có chốn tạnh mù mưa  
Nhân duyên vốn đã ba ngàn trước  
Độ kính còn từ một vạn xưa.  
Phá hết trần ai canh Giáp lỵ  
Nhàn trong thăm thăm thú say sưa.

Chia phôi đã rắp buổi đề huề  
Thanh sắc không từng cách gián khuê  
Xích đuờng đem tin hồn mộng nguyệt  
Huyền đàn dôi vết bóng hương thề.  
Thánh linh mặc khải vang tiềm thức  
Hoán cốt thoát thai tỉnh giấc mơ  
Đường Vạn Thắng người nay lối cũ  
Đạo Tiên Rồng sáng rực hồn quê.

Lửa hương trong đất nước giờ này  
Hồng lục muôn năm người lại đây  
Hèm nhận quốc hồn y bát cũ  
Sấm trao thần khí vận cơ may.  
Kỷ hà sử học ngày lau trúc  
Phả ký truyền giao tích gió mây.  
Mỗi cõi Tiểu Văn Lang Thao Tản  
Đồ thần rộ rỡ việc chi hay.

Loa thành đài chói lợi vinh quang  
Quan lữ từ đây mới sửa sang.  
Một khoáy đã yên ngôi tử cực  
Ba sao tìm nổi sợi ngân giang.  
Hoàng nguyên tứ hướng về Nam Bộ  
Thống nhất Tam Tài ở Việt Làng  
Tiến thoái cứ theo đường ngọc trục  
Cơ trong chỉ hoạch khéo thần tàng.

Nhập quan khi xuất thấy văn minh  
Tiểu đại Phong Châu đúc dạng hình.  
Núi trắng động tinh thần cổ quốc



Sông Hồng tràn huyết mạch tân sinh.  
Rùa Rồng gọt rữa hoa thuần túy  
Gậy, sách tiêu dao nhể trị bình.  
Ai biết rằng ta, ta dễ biết  
Tờ tin hiểu biết mới tài tình.

(1945)

## **NGÀY ĐÀ GIANG**

Ngày Đà Giang mưa nắng xóm tiên đào  
Hoa mai trên ghềnh đã nở giờ nào  
Động đã kết xuân mong tin chờ đợi  
Vẳng tai nghe hồn mộng sự Nam Giao.

Sự Nam Giao vẳng vẳng phía non đồi  
Khúc đoan trường chẳng kém tối kinh dài  
Gió phất bóng quân nhưng nhường động tĩnh  
Dòng sông đen nước chảy tận u hoài.

Tận u hoài rậm rắp tiếng thề xưa  
Đội ngàn trùng muôn sóng gọi hò đưa  
Khảm thai thực lên Ba Vì chốn cũ  
Chuyển giang sơn hình thế lại cho vừa.

**NGUYỄN TỬ ĐẠM**

O horror! O horror! O horror!  
(Ôi! Gớm quá! Gớm quá! Gớm quá!)

Một chiến tranh ác sát tám trùng dương  
Suốt nhân gian quằn quại dưới đau thương  
Cuộc giáp chiến thư hùng tranh khí họa  
Trang hòa bình quyết liệt giá vô đương.

Một sáng kiến phi thường thép nở hoa  
Đào Phù Tang áp phục giải can qua  
Ngày thắng trận như kinh hoàng vũ trụ  
Sức dã man tàn hiệu đã bùng ra.

Một văn minh tiếc hận tự ngàn thu  
Cõi Sa bà đường hạnh phúc mịt mù  
Những kỹ nghệ hùng hồn thô chớ nữa  
Nhân gian còn phấp phỏng giữa khi khu.

Một trách nhiệm ghê hồn trước kỷ nguyên  
Đòi nhân luân chinh phục được đương nhiên  
Dấu cao ngất oai hùng qua trí dũng  
Thiếu hòa bình chiến thắng cũng nguy điên.

Một phán đoán sau cùng đến chữa chẳng?  
Từ muôn xưa gió bụi đã dối dăng  
Phải giác ngộ bằng hơi ôi! đảo lộn  
Trong tái sinh hò hẹn chốn siêu đặng.

Một siêu đặng hiện diện trở ngành hoa  
Phải đem nền "nhân chủ" đắp xây ra  
Phải đã thắng bằng thắng qua thắng trận  
Phải nhân gian bốn bể lẫn một nhà.

## **NHÀN NGÂM**

Kinh luân chút nợ chữa yên tuyền  
Nên liệu ba sinh phải báo đền  
Thiết huyết thượng thư nhiều lão đảo  
Bạch Vân tế tướng mới thần tiên  
Vì không gặp gỡ ngày Ngô Thát  
Thì đã du nhàn chốn phố viên  
Một chiếc hồ lô mười hoàng quyển  
Tiêu dao mây nội hạc chân huyền.

## **NHÀN NGÂM II**

Ai xui cơn bắc thổi vù vù  
Trái gió ngày hè lạnh thiết phu  
Vong quốc đâm đầu vào Khổng Mạnh  
Tục đồ chỗ mồm đến Xuân Thu  
Văn minh lằm bóng theo cân lực  
Tinh túy nên hình ở tự tu.  
Mới biết trời Nam khi nắng hạ  
Cơn nồm phe phẩy mát như ru.

## QUỐC SĨ

Nhấp chén rượu mài gương giận chém đá  
Tắc cô thần nghiệt tử có ai chia  
Buổi Âu phong Á vũ vẫn còn mê  
Chưa thức dậy cùng ta tuyết quốc sĩ.

Vuông nhiều đỏ chờ chờ hoen nét di  
Thẹn những phường tranh chấp mượn tay ai  
Gương Minh vào, Thanh đến, lại Tây lai  
Ngai vàng nặng để ê chề non nước.

Thẹn những kẻ quyền gian cướp xã tắc  
Bêu sống thừa thác nhục chốn tha hương  
Dâng sớ đồ quý gối chốn biên cương  
Tiếng sét đánh hoảng hồn quân biếm chúa.

Thẹn những thuở sinh ra quân lợn chó  
Thân ăn nằm còn nghĩ đến ông cha  
Gác cửa trùng đau thảm chất muôn nhà  
Đem đất nước phó cho làn sóng cả.

Thẹn những đứa cân đai mang sóng xả  
Chí đội trời đạp đất đã bù nhìn  
Chạy trước hươu gớm lũ chó săn nền  
Chi trách được mụ Cù tâm dạ Hán.

Thẹn những thuở miếu đình ngời tương tán  
Chén thanh trà bồi hoàng tửu đỉnh chung  
Mặt diện tường sao biết việc Ô long  
Con thuyền đổ sóng bèo ai giữ lái.

Thẹn những bác i ô chi lải nhải  
Mải sân Trình cửa Khổng mãi Ba Lê  
Mộng hầu quan tứ xứ lạc đường quê  
Quê nước ở trong hồn người tự chủ.

Thẹn đất nước dưới chân giày uế xú  
Người Lâm Thao, bến Ngự luống tâm cơ  
Mà bướm hồn xuân nửa, não lòng thơ  
Để đàn nhạn Cô Tô dài thoi thóp.

Thẹn dân nước trong sống còn ngoi ngóp  
Cũng vua quan phẩm sắc cũng giàu sang  
Miếng thịt xôi luôn lọt mà đình đang  
Luống để thẹn ngàn năm người da ngựa.

Thẹn những phường thất phu xanh đỏ khổ  
Cũng vênh vang ra phết bậc thày cô  
Đoái chẳng ai Sát Thát lại bình Ngô  
Quân hồn để sượng sùng gương Vạn Thắng.

Thẹn những bậc yếm khăn chi lẳng nhẳng  
Chẳng xem người mũi chỉ giục chinh nhân  
Cũng theo đòi những vãi Hậu Đình ngâm  
Để bút rút ánh trắng trầm cửa Hát.

Nghĩ đến nỗi nước non lòng tan nát  
Có ai còn nhớ chữ trượng phu chăng?  
Núi Lam Sơn còn sống lại thánh vương  
Để mở lại nước non nòi Đại Việt.

## RÓT CHÉN ĐƯỜNG VỀ

Ta nhớ năm xưa lúc giã nhà  
 Hùng hồn ta nhắp chén Kinh Kha  
 Để đi thề chết cho non nước  
 Còn hát bài thơ rút cánh hoa.

Mẫu đơn nhất tiết lạc bôi trung  
 Tráng sĩ từ gia thê thái khung  
 Chí quyết thử hành phục ngã Việt  
 Bất nhiên ưng tuần tại thùy ngưng.

Mà cho luân lạc mấy năm nay  
 Vận nước lòng ta xiết đắng cay.  
 Những lúc ngâm thầm bài chim trĩ  
 Nhà người non nước tình lạt phai.

Bạch trĩ thê nam chi<sup>17</sup>  
 Du du hà nhật quy  
 Cấp tương lung chác khứ  
 Trực hướng Tản vân phi.

Đưa rượu đây ta rót chén đường về  
 Phải quyết tâm làm trọn với lời thề  
 Hồn nước vẫn còn, ta vẫn còn  
 Muôn ngàn không bỏ được lòng son.

Mạc sầu tiền lộ vô tri kỷ<sup>18</sup>  
 Thiên hạ thùy nhân bất thức quân.

<sup>17</sup> Ông Mẫn Cầu tạm dịch như sau:

*Cành Nam rầu Bạch trĩ  
 Đường về ngày dăm dăm  
 Phá tung lồng cất cánh  
 Non Tản hướng bay nhăm.*

<sup>18</sup> *Đừng buồn tri kỷ không ai  
 Nước non, đời chẳng thiếu người tri âm.*

**RƯỢNG NƯƠNG**

Nắng bay lúa đỏ mấy miền  
Lần xem bờ cõi Lạc Điền những đâu?  
Hai tay cuốc bẫm cày sâu  
Một bờ thóc giống ngả mầu giang san  
Bóng dâu nún mít đòi ngàn  
Gió đèo Ngũ Lĩnh mây quan Trà Bà  
Con tằm chắp nối bao la  
Nền dư đồ giữ nếp nhà áo khăn  
Nắng mưa tắm trải bao lần  
Trăng thu Lương thủy hoa xuân kiếm hồ  
Lưng trời con nhạn lơ thơ  
Tấc sinh cây cỏ còn chờ nước non.

**THÁNH ĐỒNG NGÂM**

(Tâm sự bí mật của muôn đời)

1. Trứng Rồng nở con Rồng  
Hạt thông mọc cội thông  
Nổi dòng và mở dải  
Bởi cháu con lạc Hồng.
2. Tre già măng lại mọc  
Đông hết ắt sang xuân  
Nóng lạnh tình như đục  
Bao nhiêu nổi xa gần.
3. Tạo hóa như không cả  
Nên chẳng bởi tự người  
Thánh hiền sao vắng vẻ  
Trông mòng lũ trẻ tươi.
4. Nước suối đi đi mãi  
Trời quay đến đến đâu  
Mỗi thoáng đời thêm mới  
Thương thay lúa bạc đầu!
5. Trúc lụạ ngày thêm cũ  
Son xanh mãi dũa thêm  
Hưng vong đem gột rửa  
Vàng đá cũng ngao mềm.
6. Lòng người xưa ta biết  
Tái sinh còn hận dài  
Ví không chi chi hết  
Cát bụi phải dùi mài.
7. Đoái lại tuy không kịp  
Trông theo đuổi vẫn còn  
Phím đàn tuy lỡ nhịp  
Điều tri âm chưa mòn.
8. Lúa tơ trong bùn lội  
Cát vẫn lọc nên vàng
14. Còn người trong trời đất  
Còn bao giờ hết sầu  
Chiếc dây cùng muôn vật  
Cởi thắt tự đâu đâu?
15. Thăm dò nơi nguyệt quật  
Cầm nắm lấy thiên căn  
Giày cũ đi đi mất  
Còn đây vết tục trần.
16. Giọt nước xuyên lỗ lỗ  
Giây giàng kín gốc gai  
Nước non hồn Đỗ Vũ  
Giăng lồi vẫn vít hoài.
17. Vạch lối muôn năm trước  
Tìm đường muôn năm sau  
Thái bình làm sách ước  
Xây đắp cõi Thần Châu.
18. Chớ oán chi vũ trụ  
Cũng đừng trách người ta  
Tấm bằng ngà bóng rủ  
Dòng suối cuốn cành hoa.
19. Ngày tháng như thoi lẩy  
Cương thường nặng ngàn cân  
Chỉ xin đem chút mảy  
Báo đáp cùng ba xuân.
20. Công tội Xuân Thu hiểu  
Long Hoa mấy vận lành  
Áo vải thời nương nhiễu  
Thủy hỏa luyện nên mình.
21. Đầu xanh học làm thánh  
Được cả học làm vương



- Có đem thân chìm nổi  
Mới biết ánh vinh quang.
9. Sống chết bao nhiêu ngả  
Chung qui một lẽ đời  
Đầu tóc xanh óng ả  
Răng tóc răng lửng vời.
10. Rung rẻ trong vui sướng  
Chi chành với gió mây  
Trắng răng nào đã tưởng  
Cuộc ú tim sau này.
11. Lăn lóc trường trác táng  
Khổ lạc chất bao chông  
Muốn ngơ ngơ ngãng ngãng  
Tìm phương thuốc hoàn đồng.
12. Ấy chết đi còn sống  
Mỗi sống mỗi phôi pha  
Mà hắt hiu một đống  
Làm bè với cỏ hoa.
13. Ai đem dày nát mả  
Ai đem vắn vò ai  
Nắng mưa dạn dầu dãi  
Một tấm lòng thoát thai.
- Vì muôn sinh chấp mảnh  
Cho toại chí mười phương.
22. Thánh vương như học được  
Nguyện bạc đầu đọc kinh  
Chỉ vì chưng thao lược  
Không ngoài trong tự mình.
23. Giàu sang như giép rách  
Non Côn có suối vàng  
Đất trời ai cõi ách  
Hơn thánh vương ngàn tầng.
24. Chỉ những nhà tác giả  
Làm thày cho muôn đời  
Áo cơm là đạo cả  
Kinh doanh đủ hộ người.
25. Khói mây kín mù mịt  
Như không như sáu như  
Anh hùng đầu mất hết  
Như thiếu như có dư.
26. Đẻ ra ai đã biết  
Hun đúc trong trường trần  
Chỉ những người cô nghiệt  
Hiếu được thức kinh luân.
27. Cha mẹ công sinh dưỡng  
Non sông khí trời vun  
Máu chảy đức vô lượng  
Xin thề cùng Kiên Khôn.

## **THĂNG LONG ĐIỀU**

Đất cũ Thăng Long nếp sắt son  
Non sông gìn giữ lấy vuông tròn  
Hưng vong thách để cho trời đất  
Tắc dạ Thăng Long cũ vẫn còn.

Lang sói đi về thưở Đại La  
Anh hùng chết ruột khối quan hà  
Trên chốc bàn tay cầm vận mệnh  
Sơn xuyên thu lại cả trong tờ.

Thua được đành hay số nước non  
Anh hùng nát ruột chí lo toan  
Can qua khôn lấy thiên hà rửa  
Khôn dại khen chê miệng chẳng mòn.

Đế Thích cao tay chấp nốt xe  
Thương đời lo tính thấp le te  
Dù thêm học lấy trang mai quất  
Tài chỉ huy xem vẫn cập kê.

Mấy cõi thông già gió ví veo  
Đầu nguồn giọt nước rỏ tí teo  
Đá vàng khôn dải cùng cây cỏ  
Ngẫm truyen dẫn khôn nghĩ chán phèo.

Lổ lổ trần ai rũ áo đi  
Bàn tiên cán búa mài tiêu mi  
Thiên thai chốn ấy lâu ngày tháng  
Thành bại ngoài tai xá kể chi!

## **THI HỒN**

Mấy năm trời lên đên không bờ bến  
Trót đem thân ký thác ngoài cố hương  
Bầu nhiệt tình trên bãi tuyết hoang đường  
Vết chinh đồ bao nhiêu người sai lạc.

Những lối cũ người xưa đà khai thác  
Trong vô vời tỏ rõ dấu muôn năm  
Đường quay về gió đày tận xa xăm  
Thối đôn dập máu sống còn Vạn Thắng.

Đem muôn cõi chập chờn những ánh nắng  
Thúc độn lại nhào lọc qua hồn Viêm  
Trí thiên tài chua địn của Rồng Tiên  
Nở thơm ngát đài hoa lý tưởng Việt.

## **THI NHIỆT**

Ta đã về đây đứng bên bờ Pạc Nậm  
Mặc hơi may quăn quít hồn cố hương  
Thấm làn cây lấp ló những ven tường  
Hòa làn khói mơ màng bao nhớ ước.

Cách dòng nước ta là người mất nước  
Nước non ta ai ngăn cản ta về  
Thấy người quê không đợc tỏ tình quê  
Rỏ trước mắt mà tìm đâu cho thấy.

Hãy thét lớn hai bàn tay nắm lấy  
Hãy khua tan quân địch của Rồng Tiên  
Hãy làm cho giếng Việt lại đoàn viên  
Quê nước ở trong đáy dòng sóng máu.

## **THIÊN CỔ THÔNG**

Khởi tình yêu thiên cổ giòng kim cương  
Ngày thai sinh nhưng chọn chốn quê hương  
Hèm núi trắng sông xanh của nòi Việt  
Cỏ hoa còn gìn giữ mặc tang thương.

Mà muôn thuở như mỗi ngày thêm sáng  
Được một người đáng kính đáng triu thương  
Vết Tiên Rồng ai khắc qua mưa nắng  
Để tâm tư lo lắng mỗi cương thường.

Hồn lịch sử sống trong giây nguyện ước  
Vẫn chu lưu tồn tại sá phong sương  
Bừng tinh ngộ bằng Đồ Thư đất nước  
Kín yên nguyện sâu thăm đáy cửu trường.

Tất cả bởi cháu con bền bỉ mãi  
Nền kế khai đạo thống dải Viêm phương  
Dấu thiên cổ nhân duyên nhiều cảnh thái  
Mỗi tình yêu khôn nói hết tơ vương.

## **THIÊN SƠN NGUYỆT**

Nguyệt giải Thiên Sơn nguyệt ý dài  
Nguyệt tình thiên cổ nguyệt vì ai  
Nguyệt đưa chiến sĩ lên non Thục  
Nguyệt dẫn anh hùng xuống suối Thai  
Nguyệt dãi ba sinh hồn cổ quốc  
Nguyệt treo tái thế niệm tương lai  
Nga mi đêm tỏ soi vầng nguyệt  
Nguyệt với ta chung một cảm hoài.

**THIÊN TÀI HOA**

Sao Viêm phương chọn chốn giáng tinh thần  
Trong muôn hoa lấy một ở hồng trần  
Chợt bóng mái, chòm sim ta tìm gặp  
Đầu giây leo bình dị đóa siêu quần.

Đóa siêu quần ta gọi thiên tài hoa  
Nếp tinh anh in năm cánh kỷ hà Sắc  
đỏ tựa trời Nam phun ánh lửa  
Hương không thơm vì ẩn tích Ngân hà.

Tận Ngân hà huyền diệu chất thiên tài  
Gió mây hồn cổ quốc tí non đồi  
Đóa hoa huyết người ta bùng thức giấc  
Sao Viêm phương chói lợi mọc trên đài.

## TIÊN LONG CHÂU HÀNH

1. Non Kỳ, nước Nhuế mấy thu trường  
Đi lại tìm nơi dấu cổ hương  
Đỉnh dốc Bồng Bong nhiều ái ố  
Lưng đeo Cắc Cớ lăm tang thương  
Kinh luân mệnh vận là văn vũ  
Doanh dưỡng thiên dân ấy thánh vương  
Máy hóa muôn xưa nhà Hồng Lạc  
Thực hư ai biết khách cương thường.
2. Máy thiêng thủ quốc vẫn còn chân  
Hồng Lạc muôn xưa dấu định phân  
Mình ngự ngôi thần lâm đế cực  
Tay vẫn chuỗi đầu bá thiên luân  
Nước non Lạc Nhuế cơ hiển thánh  
Con cháu Rồng Tiên buổi chấn xuân  
Đại địa tử xưa không huyết táng  
Đan thanh một điểm tự thông thần.
3. Rồng Tiên vốn có chủ trương nhà  
Lục lục hồng hồng chẳng phải xa  
Núi Tản sông Thao guồng đất đập  
Xuân Kỳ thu Nhuế trạm thời thoa  
Cơ thiêng núi ngự tầng non ngọc  
Trăm triệu đùn xây cửa động hoa  
Nam Bắc không ngừng xoay tít ngọ  
Ngàn năm ta lại biết là ta.
4. Bác ngư lạc lối nhập đào nguyên  
Hốt hoảng trông vờ một cảnh tiên  
Ấy phủ Động Đình ngày đàn noãn  
Hay gò Bồng đảo lúc chiêu duyên  
Ba sinh nợ cũ tình cố đế  
Một tấc hồn oan dạ Đỗ Quyên  
Nhấn có Long vương phiến tỳ chút  
Lên xem nước thủy cửu huyền thiên.
5. Cổ kim chơi xóa tựa đo cờ  
Non nước còn ta đến tận giờ  
Buổi đóng Phong Châu hồn Lãng Bạc  
Khi quân Lam Thủy lúc Hoa Lư  
Vật thần thụy ứng ngày chân mệnh  
Khí chính thâm tàng chốn hóa cơ  
Nguyệt quật thiên căn ai biết được  
Văn minh ta chẳng thiếu đồ thư.
7. Hình hài thấp thoáng bóng tinh anh  
Dâu bể tìm trong trúc sử xanh  
Đụn thóc cây tiền kho giáo dưỡng  
Gậy thần, sách ước vốn kinh doanh  
Sông Hắc nước Hán đều quy lại  
Đảo Úc tầng A cũng phục quanh.  
Ruộng đất muôn xưa nhà Bách Việt  
Hồng Bàng còn để mỗi tân canh.
8. Chuông vàng đại bác rầy rền đồng  
Rớt máu oan oan chữa nhạt hồng  
Ngán núi Kinh Thiên bao nắng hạ  
Thương dòng nước ngược mây mưa đông  
Hăm tư giáo hóa giềng cương kỷ  
Mười tám Hồng Bàng mỗi Tổ tông  
Tháp cuốn Thà Bà mây Ngũ Lĩnh  
Qua sông ta lại chở sang sông.
9. Bước chân cao thấp mãi không cần  
Chỉ vị đan thanh chút nhọc nhằn  
Trở lại hồng hoang khai nguyệt quật  
Dò vào cứu cực nắm thiên căn.  
Cương thường không ngoại guồng thân mệnh  
Giáo dưỡng gồm trong trục vũ văn  
Giữ được Xuân Thu tròn vẹn mãi  
Còn nhờ tri kỷ tắc bần khoản.
10. Đất đỏ trời xanh giữa một ta  
Chung quanh vẫn của nước non nhà  
Theo đường Tiên mở đèm chiêm xuống  
Vạch lối Rồng xây lấy ngọc ra  
Tim óc xoay vần được tuệ nguyệt  
Tay chân tạo tác nổi sơn hà  
Mấy<sup>19</sup> ai suốt hết thần cơ nhỉ  
Tảng đá đầu ghềnh chốc<sup>20</sup> nở hoa.
11. Vận hội ngàn năm để mấy lần  
Quét thanh lang sỏi mở canh tân  
Anh hùng dậy khắp vùng lau lách  
Tuần nghệ ra đầy chốn giáp lân  
Đại cáo lại ban lời Bách Việt  
Quỳnh ca luôn tấu khúc Duy Dân  
Trời Nam chung bọc Rồng Tiên cả  
Nhắc để lên đài sống Vạn Xuân.

<sup>19</sup> "Mấy", có bản chép là "đấy".

<sup>20</sup> "Chốc", có bản chép là "chắc".

6. Guồng máy linh lung độ chuyển vần  
Non xanh nước biếc có kinh luân  
Truyền danh đã hẳn là linh dị  
Ứng thụ rồi ra mới tác dân  
Hư thực anh hùng trông rõ thực  
Giả chân hào kiệt biết rành chân  
Xưa nay bất trắc cơ khôn nói  
Để hỏi đời ai biết thế nhân.
12. Một lối vô danh há dễ bàn  
Đem nguồn cảm hứng nổi non ngàn  
Cơ trong vật lý nên thần dụng  
Đạo ở nhân tình chớ dị đoan  
Một nếp Duy Dân cầm chính trị  
Trăm con Hồng Lạc hết gian nan.  
Tiên Long châu ấy nơi hùng thắng  
Để lại năm sau chốn ẩn nhàn.

4822 T.V.

### **TƠ ĐỒNG (Tâm Tưởng)**

Mai không trên núi, đào không trên ngàn, quế không trên nương  
Phong trần lắm lợi xót hoa hương  
Tìm người đồng tình dạ vấn vương  
Buồn trông gió đông gửi bốn phương.

Lân ẩn trong nội, phượng ẩn trong ngàn, rồng ẩn trong ao  
Lều tranh cỏ rậm vui anh hào  
Tìm người đồng chí dạ khát khao  
Trông theo cánh buồm hỏi mây sao.

Cầm không có sắt, uyên không có ương, cừu không có thư  
Thu dài, xuân ngắn hận nắng mưa  
Tìm người đồng tâm dạ tương tư  
Ngông theo tấm bóng nhắn tin tờ.

## **TÚY NGÂM**

Có nàng tiên nào cùng ta tri âm  
Cùng ta cất chén cùng ta ngâm  
Cùng ta chắp cánh lên cao vút  
Xa đời muôn dặm bụi âm thầm.

Nhớ thuở Động Đình sóng gió trường  
Nhớ trên cung Quảng khúc nghệ thường  
Nhớ thuở Văn Lang lâu kén rể  
Nhớ chàng giai tể Thúc Văn Hương.

Men đưa hào hứng bút tài hoa  
Miệng đọc như châu mặt gấm sa  
Nàng tiên không thấy, thấy gió thổi  
Ngoài hiên ngọn trúc uốn la đà.

## **TÚY TƯỢNG**

Hồng Bàng chuyện cũ có bao điều  
Tái thế duyên xưa những bấy nhiêu  
Ba chén rượu thâm ngày tháng ít  
Một xoang tình ẩn cổ kim nhiều  
Chín mươi huấn cáo quý thần khố  
Mười vạn quy mô thù địch xiêu  
Tin tức Động Đình ai mối lái  
Muốn noi vết Tổ dặm người yêu.



**TỰ HÀO**

Chàng thiếu niên chí thánh hành chữ vương  
Sinh ra đời gặp lúc đại nhiễu nhương  
Dân trăm nhà trầm luân nơi nước lửa  
Chàng thiếu niên găm thét dậy bi thương.

Phấn hùng tâm gột mài tìm lẽ sống  
Đặt tấm thân dày dạn giữa gió sương  
Ngày công thành hẹn trước chữ cứu chúa  
Cầm trong tay vận mệnh và kỷ cương.

Chàng thiếu niên gốc cháu con Hồng Lạc  
Máu nóng sôi hồn nóng lửa Viêm phương  
Năm ngàn năm trong mạch sống chan chứa  
Hoa thiên tài bùng nở nước Đông Dương.

Lòng trong trắng như vầng trời cao sáng  
Đức uy nghi tiên cách khác ai thường  
Tình yêu thương những ngày thiên mệnh sớm  
Vì giống nòi trút lại chẳng tơ vương.

Vết phấn đấu như rồng bay tuyết căng  
Tài lược thao cái thế có ai đương  
Lưỡi gươm thề quyết mở đường Vạn Thắng  
Gồm một nhà trăm giống Việt Kinh Dương.

Chàng thiếu niên rượu thần thơ lại thánh  
Nét tâm đan mở miệng có văn chương  
Bước Duy Dân dòng xuân thu tha thiết  
Uống năm hồ, ngâm trăm thuở cương thường.

Trang bất tử bước chân hùng khảng khái  
Vẻ hồn nhiên linh nhạc nảy cung thương  
Thường ngâm câu: "Thiên hạ thùy nhân khắp"  
Thoắt trông mình đầu tóc đã pha sương.

Gánh tài tình tự hẹn thời mưa gió  
Dẹp cuồng lan xây đắp cõi kim cương  
Thân lui về tiêu dao không ngày tháng  
Muôn ngàn đời tài tử nhất doanh trường.

Chàng thiếu niên tự hào thân lạnh lạnh  
Dáng cháu con Hồng Lạc mặt dương dương  
Cùng doanh hoàn đua chen với kim cổ  
Hỏi xem đời mấy kẻ dám tương đương.

Chàng thét rượu mở tờ buông bút sử  
Tự hào mình mình hát lại mình thương  
Rằng ngàn trước ngàn sau ngàn năm nữa  
Có ai cùng Thái Dịch hú hồn hương.

**VẠN NIÊN THƯ**

Việc muôn năm trước lắm người đương  
Việc muôn năm sau nhiều kẻ nối  
Non sông không thiếu khách tri trương  
Vận mệnh phần tay ai giềng mối.

Ngày ngày tháng tháng đi dòi dối  
Tổn ích trong cơ mới thế thường  
Lao lực trần ai thường lặn lội  
Con thoi nhật nguyệt nắng đôi sương.

Bởi chút thiên sinh liệu dưỡng phương  
Lòng tấm ruột lúa nhường nông nổi  
Tự thuở tương tri những vấn vương  
Nguyện đem hương lửa đền công tội.

Khúc hát non Côn làn suối dội  
Bài thơ mây trắng gió am trường  
Sáu năm cung kiếm tình nửa gối  
Kẻ trước người sau đều đoạn trường.

Bởi chút tinh thần của cổ hương  
Cỏ gai mù mịt đi tìm tối  
Vạch đường Tinh Vệ bể uông dương  
Viếng núi Thu Tinh trời vùi vọi.

Con thuyền họ Lã (Lữ) thách chìm nổi  
Tấc kiếm thần Rùa dẹp nhiễu vương  
Ngồi lại đem thi thánh chấp nối  
Đi ra lên ngựa mở hoàng vương.

Tấm lòng để chúc muôn năm trường  
Sự nghiệp làm giây các vận hội  
Năm trăm năm nữa gió Nam Dương  
Chớ bảo ta trong hàng trăm tuổi.

4823 T.V.

**VẾT BÔ CÔ**

Người anh hùng cứu quốc đứng lên hô  
Quyết đem thân sống chết với quân Ngô  
Tiếng Cần vương vừa hầm hè bến Mộ  
Sóng ba quân đã cuồn cuộn non Bô.

Đây non Bô sừng sững bến huyền hà  
Biết bao vàng với máu đất dèm pha  
Bao sĩ tử hồn oan ngập cây cỏ  
Vì quân Ngô dày xéo nước non nhà.

Lòng phần hận một đêm sấm sét hô  
Trong ngoài kênh dãn dựa máu quân Ngô  
Oai Tuyên Đức bạt theo hồn Trương Phụ  
Đây thành ma đổ sụp dưới non Bô.

Thành dân xây sừng sững bến Huyền Hà  
Sắc dòng thu lẫn sắc lúa mùa pha  
Công Nguyễn, Đặng giống nòi ai biết cả  
Bà A Đào thành ấy ruộng riêng nhà.

Bà A Đào muôn năm công hãy còn  
Máu Trưng Vương gái Việt hồn sắt son  
Kiếm nường tử mưa anh thư nào khác  
Giết quân thù lặn lội vì nước non.

## **VONG QUỐC NÔ**

Thương ngọn cỏ xanh xanh  
Thương bờ tre ngăn ngắt  
Bờ tre lẩn mặt thành  
Ngọn cỏ lan mặt đất.

Bán đất đi làm tôi  
Bán trời để đặng thuế  
Sống không cửa không nhà  
Vong quốc nô là thế.

Rước voi về dầy mô  
Nhận ma làm tổ vải  
Sống không cửa không lò  
Vong quốc nô đầy ải.

Kìa ai lẩn suối rừng  
Vì đâu lời hát trẻ  
Há dám xuống Thú Dương  
Đi tìm bát cơm tẻ.

## **XUÂN CẢM**

Trời Nam lẻ tẻ bóng vàng đưa  
Tí chút xuân phong khéo hững hờ  
Kiếm cũ lợt tang thương còn sắc  
Mình nay chen thời thế vẫn trơ  
Ỗ ỏm nhi, phương khôn để bá  
Nheo nhách thay đàn đại bất bơ  
Ờ ỡm xuân phong thêm nhái hận  
Đi đi lại lại chán lơ ngơ.

## XUÂN THU HOA

Chi Hồng Bàng chín vạn mở Kinh Dương  
Bọc trứng ngày trăm con chia núi bể  
Giống Tiên Rồng văn hóa cực Viêm phương  
Nước Đại Việt xuân thu hùng vạn thế.

Đại việt chi ký  
Xuân thu chi hương.

Đình Tiên Hoàng khi cờ lau Vạn Thắng  
Trần Hưng Đạo khi Vạn Kiếp chi cơ  
Lê văn Hưu khi chép pho sử thặng Hàn  
Nguyễn Thuyên khi đọc tế ngư tồ.

Đại việt chi ký  
Xuân thu chi hoa.

Lê Thái Tổ khi Bình Ngô Đại Cáo  
Còn non sông anh khí vẫn bành bành  
Lê Hồng Đức khi vườn Quỳnh chính giáo  
Còn non sông nắng hóa vẫn chang chang.

Đại Việt chi ký  
Xuân thu chi quang.

Nguyễn Quang Trung khi bình Thanh thệ chúng  
Nguyễn Văn Thành khi chén rượu điều tang  
Phan Sào Nam khi chép pho vong quốc  
Còn là hồn Đại Việt sống vô cương.

Đại Việt chi ký  
Xuân thu chi dương.

Chi Hồng bàng chín vạn mở Kinh Dương  
Bọc trứng ngày trăm con chia núi bể  
Giống Tiên Rồng văn hóa cực Viêm phương  
Nước Đại Việt xuân thu hùng vạn thế.

Đại Việt chi ký  
Xuân thu chi hương.

## **XUÂN THU HỒN**

Hồn ngược sóng ba sinh  
Hồn về núi Thu Tinh  
Chợ Cao Đăng đồng vọng  
Cổ quốc biết bao tình.

## **XUÂN THU NGŨ**

Khi bán than ẩn, khi đan sọt ra.  
Được nghĩa, được nhân, phải thời phải thế.  
Biểu trừ gian một lá trở về nhà  
Lòng riêng đau ngàn cổ cõi Đông A.  
Thuở còn trời còn đất lại còn ta  
Gánh cương thường nhắc lên vai ai để  
Để đời đời nghĩ nghĩ lại xót xa.  
Rằng mỗi đời chẳng mỗi thánh nhân ra.

Bóng trắng soi tịch mịch  
Nước suối reo  
Cây thông hò.

Tri ngã giả kỳ duy Xuân Thu hồ  
Tội ngã giả kỳ duy Xuân Thu hồ.

## **XUÂN THU TÂM**

Lùi lụi khi lá rụng  
Ngùn ngụt lúc mầm phô.  
Nắng mưa trong thiên hạ  
Tâm sự ngày xuân thu.

4822 T.V.

**XUÂN TRÁNG SĨ**

Tráng sĩ hãy ngâm câu:

“Túy ngoạ sa trường quân mạc tiểu  
Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi!”

Cũng bởi vì:

Lòng quyết tử tiến lên đường gió bụi  
Hai bàn tay thề phục lại sơn hà  
Thái bình dương lấp bằng nguồn tử nhục  
Lấy máu đào rửa sạch máu yêu ma.

Thế cho nên:

Tráng sĩ hãy cùng ta tay cầm tay  
Thu năm hồ đúc lại một hồ say  
Đêm xuân đầu với rượu nồng pháo nổ  
Hãy vui đi cho đỡ buồn xa đất Tổ.

Rồi ngày mai từ ngày mai

Lý tưởng Việt như trời xuân sáng tỏ  
Chép sử Việt ánh sương phơi máu đỏ  
Tráng sĩ cầm thanh gươm của ông cha  
Phần hồn xưa giết giặc đòi lại nhà.

Tráng sĩ hãy tiến lên

Những xâm lược bóc lột hại sinh linh  
Những buôn dân bán nước cầu tư vinh  
Hãy giết sạch chó gờm tay sợ ác  
Cho trong trắng nòi con Hồng cháu Lạc.

Rồi ngày mai:

Rồi ngày mai thẳng nghĩa tiếng ca  
Sẽ vang lừng đây đó quốc gia  
Và tráng sĩ lại cùng ta cùng hát  
Câu “Sát Thát”, “Bình Ngô” của ông cha.

Từ thuở nọ

“Đoạt sáo Chương Dương độ”  
“Cầm Hồ Hàm Tử quan”  
Súng nổ ran!  
Pháo nổ ran!  
Cùng hân hoan!

(1942)